| PHÒNG GD-ĐT HUYỆN DẦU TIẾNGTRƯỜNG TIỂU HỌC MINH TÂN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
| --- | --- |

**QUY CHẾ**

Quy tắc ứng xử trường tiểu học Minh Tân

(*Ban hành kèm theo Quyết định số ……../QĐ-THMT*

*ngày ……/……/ ……. của hiệu trưởng trường tiểu học Minh Tân)*

 Căn cứ thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào Tạo Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sờ giáo dục phổ thông, cơ sờ giáo dục thường xuyên;

 Căn cứ công văn số 804/SGDĐT-CTTTPC ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc triển khai thực hiện Thông tư 06/2019/TTBGDĐT về quy định Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục;

 Căn cứ công văn số 85/PGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Dầu Tiếng về việc triển khai thực hiện Thông tư 06/2019/TTBGDĐT về quy định Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục;

 Căn cứ vào nội dung cuộc họp ngày 18 tháng 5 năm 2019 về việc lấy ý kiến vào Quy chế quy tắc ứng xử tại đơn vị;

 Trường tiểu học Minh Tân xây dựng bộ Quy tắc ứng xử cụ thể như sau:

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

1. Bộ Quy tắc ứng xử này áp dụng cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và người lao động đang công tác và làm việc tại đơn vị.

2. Áp dụng cho cha, mẹ, người giám hộ cho học sinh khi đến đơn vị liên hệ công tác.

 **Điều 2. Mục đích của việc xây dựng bộ Quy tắc ứng xử tại đơn vị**

1.Nhằm nâng cao nhận thức, điều chỉnh cách ứng xử của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và người lao động đang công tác và làm việc tại đơn vị theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng của địa phương. Phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

2. Ngăn ngừa, điều chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong đơn vị.

3. Góp phần nâng cao văn hóa học đường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

**Điều 3. Nguyên tắc xây dựng bộ Quy tắc ứng xử tại đơn vị**

1.Tuân thủ theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dụ và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào Tạo, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức.

2. Xây dựng giá trị cốt lõi vả lòng nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của các thành viên trong nhà trường, đối với người khác và chính mình.

3. Đảm bảo tính định hướng giáo dục, lối sống văn hóa, phát triển năng lực và phẩm chất người học, nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và người lao động đang công tác và làm việc tại đơn vị.

4. Bộ quy tắc ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp lứa tuổi.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung bộ Quy tắc phải được bàn bạc công khai, dân chủ, khách quan và được sự đồng thuận của các thành viên trong đơn vị.

**Chương II**

**NỘI DUNG CỦA BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ**

**Điều 4. Quy tắc ứng xử chung**

1.Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, người lao động, người học

 2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm và chia sẽ giúp đỡ người khác.

 3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, xanh, sạch đẹp, an toàn.

 4. Xử dụng trang phục phù hợp, lịch sự với môi trường giáo dục và các hoạt động giáo dục; nhân viên, người lao động phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường lao động và tính chất của công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và các hoạt động giáo dục; cha mẹ, người giám hộ, khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

 5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

 6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia các tệ nạn xã hội. Không xử dụng điện thoại khi lên lớp đối với giáo viên và khi làm việc của cán bộ quản lí, nhân viên.

 7. Không xử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái với thuần phong mỹ tục, trái với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

 8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

 9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

 **Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý giáo dục**

1.Đối với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, yêu thương, bao dung, trách nhiệm, tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Đối với giáo viên, nhân viên, người lao động: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên, nghiêm tú, gương mẫu, đồng hành trong công việc, bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên, đoàn kết, công bằng, dân chủ, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm, che giấu vi phạm, đỗ lỗi.

3. Đối với cha, mẹ, người giám hộ người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẽ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Đối với khách đế liên hệ công tác: ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

**Điều 6. Ứng xử của giáo viên**

1.Đối với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen, chê phù hợp với đối tượng, hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học, tích cực phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, hân thiện. không xúc phạm, gây tổn thương, không vụ lợi, trù dập, bạo hành, xâm hại, không thờ ơ, né tránh, che giấu hành vi vi phạm của người học.

2. Đối với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cựa và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Đối với đồng nghiệp và nhân viên: ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẽ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt, bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Đối với cha, mẹ, người giám hộ người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

**Điều 8. Ứng xử của người học tại đơn vị**

1.Ứng xử đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẽ, chấp hành các yêu cầu theo quy định, không bịa đặt thông tin, không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. Ứng xử với người học khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực hợp tác. Không nói tục chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết. Không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. Ứng xử với khách đến đơn vị: Tôn trọng, lễ phép.

**Điều 9. Ứng xử của cha mẹ người học**

1.Ứng xử đối với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẽ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẽ. Không bịa đặt thông tin, không xúc phạm tinh thần danh dự, nhân phẩm.

**Điều 10. Ứng xử của khách đến cơ sở giáo dục**

Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực. Không bịa đặt thông tin.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị**

1.Công khai bộ Quy tắc này đến 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên và người lao động trên trang thông tin điện tử của trường, niêm yết công khai. Phát đến các cá nhân bộ quy tắc ứng xử này. Gởi bộ quy tắc này đến bộ phân tổ chức phòng giáo dục huyện.

2. Tổ chức thực hiện, đánh giá, báo cáo theo quy định về lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

3. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong việc thực hiện bộ quy tắc ứng xử này tại đơn vị.

**Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và người người lao động tại đơn vị**

1.Thực hiệm nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử này.

2. Triển khai bộ quy tắc ứng xử này đến người học, cha, mẹ, người giám hộ của lớp, bộ phận phụ trách để cùng thực hiện.

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

1.Bộ quy tắc ứng xử này được thay đổi, bổ sung khi có hơn 50% số ý kiến và được thông qua tại hội nghị gần nhất.

2. Bộ quy tắc này có hiệu lực thi hành sau khi hiệu trưởng kí ban hành.

3. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và người lao động chịu trách hiệm thi hành Bộ quy tắc ứng xử này.